

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
KHANH HOA POWER CENTRIFUGAL CONCRETE JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ : 01 Phan Bội Châu – P. Vạn Thạnh – Tp. Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : 058. 3827929 - 2220696 Fax : 058. 3827919
Email : ctybtlt.dlkh@gmail.com Website : www.kpceco.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

(Phụ lục số II theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

.....

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
Tên viết tắt : KPCECO
Mã chứng khoán : KCE
Năm báo cáo : 2011
Logo :



Trụ sở chính : Lô C5,6,7,8 KCN Đắc Lộc – Vĩnh Phương - Tp. Nha Trang – Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại : 058. 3827929- 2220696 Fax : 058. 3827919
Vốn điều lệ : 15.000.000.000đồng (Mười lăm tỷ đồng)

Giấy CNĐKKD: Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh và Đăng ký thuế số 4200742214 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/03/2008 (số cũ 3703000358), đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 20/5/2011.

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiền thân là Xí nghiệp xây lắp Công nghiệp Điện lực Khánh Hòa với quá trình hình thành và phát triển như sau:

- Tháng 03/1994: Công ty tiến hành cải tạo Xưởng đúc trụ vuông thuộc Phân xưởng Cơ điện – Điện lực Khánh Hòa, lắp đặt dây chuyền sản xuất Bê tông ly tâm;
- Tháng 12/1994: Khánh thành Xưởng đúc trụ Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa (28E Trần Phú, Vĩnh Nguyên, Nha Trang) – trực thuộc Đội Xây lắp điện;
- Tháng 05/1997: Xây dựng Xưởng sản xuất Bê tông ly tâm tại số 07 Phạm Phú Thứ, Bình Tân, Nha Trang, Khánh Hòa và di dời toàn bộ Xưởng cũ qua;
- Ngày 01/07/2005: Điện lực Khánh Hòa tiến hành cổ phần hóa và thành lập Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa và đến ngày 15/11/2005 xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp Điện lực

Khánh Hòa được thành lập dựa trên cơ sở nhân lực của Đội xây lắp điện và Xưởng sản xuất BTLT trực thuộc Xí nghiệp;

- Ngày 27/02/2008: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa được thành lập theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông, trên cơ sở vốn góp của các cổ đông: Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa, Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang và Cán bộ Công nhân viên hai Công ty;

- Ngay sau khi thành lập, Công ty đã tiến hành lập Dự án “Nhà máy Bê tông Ly tâm ứng lực trước Khánh Hòa”, được Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa cấp giấy phép xây dựng vào ngày 19/12/2008 và bắt đầu khởi công thực hiện Dự án tại Lô số C5,6,7,8 khu Công nghiệp Đắc Lộc, Vĩnh Phương, Nha Trang;

- Đầu tháng 01/2009: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiếp nhận toàn bộ nhân sự, thiết bị của Xưởng sản xuất BTLT – Xí nghiệp Xây lắp Công nghiệp Điện lực Khánh Hòa chuyển qua;

- Cuối tháng 04/2009: Nhà máy BTLT Ứng lực trước Khánh Hòa cơ bản được hoàn thành, tiến hành chạy thử, nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Hạng mục di dời máy móc, thiết bị từ Xưởng sản xuất Bình Tân sang Nhà máy mới tại Đắc Lộc cũng được hoàn thành. Nhà máy BTLT ứng lực trước Khánh Hòa chính thức đi vào hoạt động vào tháng 07/2009;

- Ngày 29/07/2009: Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa tiến hành làm Lễ khánh thành cho Nhà máy sản xuất Bê tông Ly tâm ứng lực trước Khánh Hòa, đánh dấu hoàn thành một dự án lớn, xuyên suốt hoạt động của Công ty;

- Ngày 29/12/2009 Công ty đăng ký thay đổi giấy CNĐKKD lần 1.

- Ngày 20/5/2011 Công ty đăng ký thay đổi giấy CNĐKKD lần 2 .

*** Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty :**

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm bê tông công nghiệp;

- Vận tải hàng hóa đường bộ;

- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng;

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm cơ khí;

*** Tình hình hoạt động Công ty trong 3 năm qua :**

STT	Các chỉ tiêu chính	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Tốc độ tăng trưởng b/q
01	Tổng doanh thu	25.363.015.268	30.509.356.374	38.011.325.005	22,44%
02	Lợi nhuận sau thuế	3.384.143.750	4.588.255.790	2.639.525.489	-3,45%
03	Tổng tài sản	46.442.264.808	40.672.225.770	44.212.166.749	-1,86%
04	Nộp thuế	101.909.612	1.286.000.000	2.172.383.631	
05	Vốn điều lệ	15.000.000.000	15.000.000.000	15.000.000.000	
06	Vốn chủ sở hữu	17.531.261.204	19.226.063.494	20.586.373.084	8,37%
07	Thu nhập tiền lương/đầu người	3.226.000	3.854.000	4.247.042	14,83%

Định hướng phát triển :

Mục tiêu của Công ty :

- Mục tiêu trước mắt : Trong thời gian hai năm tới, mục tiêu trước mắt của Công ty là giữ vững thị phần trong khu vực trước áp lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cùng có sản phẩm tương tự; Tổ chức tốt sản xuất để đạt tới năng suất thiết kế của nhà máy; Đảm bảo sự ổn định của chất lượng sản phẩm; Đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Mục tiêu lâu dài : Thực hiện tốt công tác Marketing, tiếp thu và áp dụng công nghệ mới, mở rộng thị trường và chủng loại sản phẩm, tổ chức tốt công tác sản xuất để Công ty luôn khẳng định vị thế Doanh nghiệp hàng đầu về sản xuất, cung ứng sản phẩm bê tông ly tâm trong khu vực Nam trung bộ và Tây Nguyên. Đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất, chủng loại sản phẩm; mở rộng ngành nghề kinh doanh; Xây dựng Công ty phát triển bền vững.

Chiến lược phát triển : Trong thời gian tới Công ty tận dụng và phát huy tối đa các lợi thế sẵn có trong kinh doanh của Công ty ; Giữ vững chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong sản xuất; Tăng doanh thu những mặt hàng có tính chủ lực, mở rộng thị trường và chủng loại sản phẩm. Tích cực quan hệ, hợp tác với các đối tác để nắm bắt, tiếp thu, áp dụng công nghệ mới, từng bước đầu tư nghiên cứu chế tạo và ứng dụng sản phẩm mới trong lĩnh vực vật liệu và sản phẩm xây dựng. Nghiên cứu, tiến tới tham gia hoạt động xây lắp và dịch vụ nhằm quảng bá sản phẩm, tạo uy tín cho Công ty, giảm rủi ro trong kinh doanh và hỗ trợ tạo điều kiện cho sản xuất công nghiệp.

Ban lãnh đạo Công ty luôn xác định nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định cho sự thành công của Doanh nghiệp. Công ty sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy năng lực cũng như có điều kiện thường xuyên trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn của mình. Công ty có kế hoạch cử cán bộ chủ chốt, cán bộ quản lý cấp trung, chuyên viên tham gia các lớp học quản lý phù hợp với nhiệm vụ và khả năng phát triển trong hoạt động chung của toàn Công ty.

Trong các cách để tạo ra năng lực cạnh tranh, Công ty xác định lợi thế thông qua con người được xem là yếu tố căn bản, trình độ công nghệ cao trong khu vực cùng mức độ đồng bộ của dây chuyền sản xuất đảm bảo chất lượng sản phẩm cao, ổn định và chính sách kinh doanh tốt là yếu tố chính quyết định lợi thế cạnh tranh của Công ty trong khu vực Nam trung bộ và tây Nguyên. Kết hợp giữa chiến lược dẫn đạo chi phí và chiến lược cạnh tranh bằng sự khác biệt đối với từng nhóm sản phẩm, từng dự án, từng giai đoạn phát triển của Công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch công ty

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Trên cơ sở xác định mục tiêu, chiến lược phát triển, Hội đồng quản trị tập trung bám sát chiến lược trung, dài hạn và kế hoạch kinh doanh năm 2012. Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành Công ty ứng phó với những biến động bất thường của tình hình kinh tế, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực tới các mặt hoạt động của Công ty, duy trì ổn định các mặt hoạt động vượt qua những khó khăn, thách thức.... thể hiện qua những kết quả sau :

- Trong năm HĐQT Công ty đã tổ chức họp, trao đổi thảo luận bằng nhiều hình thức 05 lần, ban hành 08 Quyết định và 02 Nghị quyết để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Công ty theo thẩm quyền. Các thành viên HĐQT với nhiệm vụ được phân công và với

kinh nghiệm quản lý của mình đã có nhiều nỗ lực, đóng góp tích cực cho công tác quản lý điều hành công ty.

- Tháng 3. 2011 HĐQT Công ty đã có Quyết định bổ nhiệm lại Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty (đến thời hạn theo QĐ bổ nhiệm năm 2008)

Công ty có mô hình tổ chức gọn nhẹ với 2 phòng nghiệp vụ và 2 phân xưởng sản xuất, các cán bộ quản lý hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ, đạt hiệu quả.

Công ty đã ban hành một số quy định, quy chế đảm bảo cho hoạt động của Công ty và một số văn bản, quyết định khác liên quan đến điều hành sản xuất của công ty

- Chỉ đạo thực hiện theo các kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, xem xét báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011; phương án phân phối lợi nhuận năm 2011; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2012;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 vào ngày 29/3/2012 thông qua các báo cáo.

- Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện hoạt động của Công ty, đưa các hoạt động của Công ty đi vào ổn định, phát huy hiệu quả kinh doanh tạo lập hình ảnh Công ty, nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng chủng loại sản phẩm, giữ vững thị phần và xúc tiến mở rộng sản phẩm sang các địa phương lân cận.

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trong điều kiện nền kinh tế đang chịu nhiều biến động, Công ty cũng đã đạt được những kết quả đáng kể thể hiện qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011:

STT	Các chỉ tiêu chính	Kết quả năm 2011	So với kế hoạch 2011	So với năm 2010
01	Tổng doanh thu	38.011.325.005	104,86 %	124,60 %
02	Lợi nhuận sau thuế	2.639.525.489	65,99 %	57,53 %
03	Tổng tài sản	44.212.166.749		108,70 %
04	Nộp thuế	2.172.383.631		179,82 %
05	Vốn điều lệ	15.000.000.000		100 %
06	Vốn chủ sở hữu	20.586.373.084		107,08 %
07	Thu nhập tiền lương/đầu người	4.247.000		110,20 %

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Tổng tài sản có đến 31/12/2011 : **44.212.166.749 đồng** tăng 8,7% so với cùng kỳ 31/12/2010.

- Lắp đặt thêm 01 dàn quay, làm thêm một số khuôn trụ, cọc nhằm nâng cao tỉ trọng và năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu mở rộng các dự án khu dân cư mới tại Khánh Hòa và các vùng lân cận.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Căn cứ vào tình hình phát triển chung của ngành xây dựng và nguồn vốn đầu tư phục vụ cho quá trình phát triển cơ sở hạ tầng của đất nước; Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa định hướng tập trung cung ứng sản phẩm Bê tông ly tâm vào các khu vực như:

kinh tế dịch vụ, công nghiệp, xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển hệ thống đô thị và các khu dân cư nông thôn ... nhằm chiếm được thị phần cung ứng sản phẩm bê tông ly tâm không chỉ ở tỉnh Khánh Hoà mà còn ở các tỉnh lân cận khác.

Năm 2012, theo kế hoạch đầu tư tỉnh Khánh Hoà sẽ triển khai một số các dự án khu dân cư, trong đó có phần xử lý nền móng có sử dụng cọc ống BTLT cốt thép ứng lực trước và một số dự án nâng cấp, sửa chữa hệ thống thoát nước của TP. Nha Trang giai đoạn 2 và hệ thống thoát nước một số đường lân cận. Với thị phần này cũng đã mang đến nguồn doanh thu không nhỏ cho Công ty.

Hiện nay, tại thành phố Nha Trang đang triển khai “Dự án cải tạo vệ sinh môi trường Nha Trang – GD 2” vốn đầu tư hơn 100 triệu USD với việc làm mới hàng chục km đường ống thoát nước thành phố, khu dân cư Vĩnh Thái với diện tích 126 ha đang triển khai thi công cơ sở hạ tầng có nhu cầu sử dụng ống công BTLT với khối lượng lớn...

Theo quy hoạch định hướng phát triển kinh tế- xã hội tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2005-2010 và đến năm 2020 hệ thống đường giao thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục được cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới cũng là một nguồn tiêu thụ lớn sản phẩm ống công BTLT.

Việc triển khai xây dựng các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn các tỉnh lân cận cũng cần thiết sử dụng ống công BTLT các loại.

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

TT	KHOẢN MỤC	ĐƠN VỊ	NĂM 2009	NĂM 2010	NĂM 2011
I	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,00	1,13	0,89
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,74	0,63	0,69
II	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	%	13,38	15,07	6,94
2	Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản	%	7,29	11,3	5,97
3	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn chủ sở hữu	%	19,3	23,86	12,82
III	Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn				
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,62	0,53	0,53
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,62	1,12	1,15
IV	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần				
1	Giá trị sổ sách của mỗi cổ phần(<i>Vốn CSH/Số CP lưu hành</i>)	Đồng/cổ phần	11.687	12.817	13.724
2	Thu nhập trên mỗi cổ phần(<i>LN sau thuế /Số CP lưu hành</i>)	Đồng/cổ phần	2.256	3.059	1.760

Qua xem xét một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hoà, có thể thấy các chỉ tiêu về khả năng thanh toán, về cơ cấu vốn và năng lực hoạt động của Công ty là tương đối ổn định.

Hệ số nợ /Vốn chủ sở hữu của Công ty xấp xỉ 1,15 lần cho thấy Công ty sử dụng đòn bẩy tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh tương đối và do đó, chi phí lãi vay sẽ chiếm tỷ trọng đáng kể trong chi phí hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời bị giảm sút so với năm 2010, do tình hình khó khăn chung.

Giá trị sổ sách tài thời điểm 31/12 của năm báo cáo : 13.724 đồng/cổ phiếu tăng 10% so với cùng kỳ năm trước. Do nguồn vốn chủ sở hữu tăng, các nguồn quỹ tăng mà số lượng cổ phiếu đang lưu hành vẫn giữ nguyên.

Tổng số cổ phiếu theo từng loại : 1.500.000cổ phiếu , tất cả là cổ phiếu thường, không có cổ phiếu ưu đãi.

Tổng số trái phiếu đang lưu hành : *không có*

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại : 1.500.000CP là cổ phiếu phổ thông.

Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại : *không có*

Cổ tức /lợi nhuận chia cho các cổ đông góp vốn : Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thống nhất chia mức cổ tức năm 2011 là 8% (Trong đó : vào tháng 01/2012 đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 cho cổ đông bằng tiền mặt là 5% tương đương giá trị : 750.000.000đồng)

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tổ chức sản xuất: Trong năm 2011 do tình hình cắt giảm các công trình chi tiêu công và các dự án. Trong sản xuất các cấp điều hành quản lý tập trung kiểm soát các định mức chi phí, tận dụng mọi điều kiện nhằm tiết kiệm chi phí.....góp phần giảm giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó còn tăng cường kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm ổn định giảm sự khiếu nại phản ảnh của khách hàng. Công ty thực hiện sản xuất với phương châm : “*Liên tục phát triển, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm, áp dụng công nghệ mới, dịch vụ tốt, giá cạnh tranh*”

Tình hình kinh doanh : năm 2011 trên địa bàn Tỉnh Khánh Hòa một số Công ty sản xuất cùng loại sản phẩm cạnh tranh gay gắt về thị phần và giá thành sản phẩm. Vì vậy Công ty tăng cường mở rộng tìm kiếm khách hàng, áp dụng sách lược cạnh tranh phù hợp với từng loại sản phẩm nhằm tạo điều kiện thu hút khách hàng. Phần đầu năm 2012 hoàn thành kế hoạch.

Tình hình nguyên nhiên vật liệu : Giá cả nguyên vật liệu biến động tăng giảm bất thường, chủ yếu là biến động tăng giá. Việc cung ứng nguyên liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất chỉ ảnh hưởng từ nguồn vốn thiếu hụt không dự trữ được nhiều nguyên liệu vì vậy việc mua nguyên liệu từng thời điểm gây ảnh hưởng đến giá thành sản xuất.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Là một Công ty được thành lập chưa được 4 năm, từ sản xuất thủ công sang dây chuyền sản xuất hiện đại. Công ty vừa sản xuất vừa đang hoàn thiện dây chuyền sản xuất. Sắp xếp các bộ phận sản xuất cho đồng bộ phù hợp với dây chuyền mới.

Về mặt tổ chức hành chính : Công ty ban hành một số quy định, quy chế phù hợp với công tác quản lý mới.

Về các biện pháp kiểm soát :

Đối với bộ phận sản xuất : Thành lập bộ phận kiểm soát về chất lượng sản phẩm phục vụ dây chuyền sản xuất.

Đối với bộ phận quản lý :Ban kiểm soát Công ty hoạt động thường xuyên và định kỳ kiểm tra, rà soát về việc thực hiện các quy định, quy chế cũng như các nội dung của các Nghị quyết Đại hội cổ đông và Điều lệ Công ty ...

Mặc dù năm 2011 là năm có nhiều biến động lớn tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chưa hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm 2011 (*chưa đạt lợi nhuận kế hoạch*). Nhưng cũng đã đạt vượt mức doanh thu so với kế hoạch được giao. Công ty cố gắng duy trì và phân đầu để đạt được kế hoạch năm 2012.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Kế hoạch sản xuất năm 2012:

Đẩy mạnh hơn nữa việc phát triển, mở rộng thị trường ra các tỉnh lân cận. Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo năng lực cạnh tranh, tăng doanh thu và lợi nhuận. Nâng cao mức thu nhập cho CB CNV Công ty.

	Các chỉ tiêu kinh tế :	Kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng	42.000.000.000
2	Lợi nhuận kế hoạch sau thuế	3.937.000.000
3	Cổ tức dự kiến (%)	13

*** Kế hoạch đầu tư năm 2012:**

Công ty tiếp tục thực hiện đầu tư nhằm nâng cao năng lực và hoàn thiện dây chuyền sản xuất. Tùy theo nhu cầu thị trường và tình hình sản xuất của năm 2012, kế hoạch đã thông qua Đại hội đồng cổ đông năm 2012 Công ty sẽ đầu tư thêm một số hạng mục và mua sắm thêm một số thiết bị để đáp ứng nhu cầu đa sản phẩm cho khách hàng được kịp thời.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa được kiểm toán bởi Công ty TNHH – Tư vấn Đất Việt (Vietland Co., Ltd)

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Lô C5, 6, 7, 8 Khu Công nghiệp Đắc Lộc – Xã Vĩnh Phương – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		13.242.688.356	7.920.172.340
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	4.181.782.254	826.194.075
1. Tiền	111		4.181.782.254	826.194.075
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		5.985.046.505	3.427.466.332
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	5.981.804.227	3.097.227.092
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	-	330.239.240
3. Các khoản phải thu khác	135	V.4	3.242.278	-
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		2.962.924.883	3.513.704.578
1. Hàng tồn kho	141	V.5	2.962.924.883	3.513.704.578
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		112.934.714	152.807.355
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	112.934.714	139.515.241
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	V.7	-	13.292.114

CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2011

B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		30.969.478.393	32.752.053.430
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		30.819.033.247	32.444.875.063
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	26.757.874.663	28.340.134.740
<i>Nguyên giá :</i>	222		35.133.899.541	33.150.109.908
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(8.376.024.878)	(4.809.975.168)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	3.826.967.994	3.933.536.958
<i>Nguyên giá</i>	228		4.129.876.938	4.129.876.938
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(302.908.944)	(196.339.980)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	234.190.590	171.203.365
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		150.445.146	307.178.367
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.11	150.445.146	307.178.367
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		44.212.166.749	40.672.225.770

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN		Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A					
-	NỢ PHẢI TRẢ	300		23.625.793.665	21.446.162.276
I.	Nợ ngắn hạn	310		14.937.853.293	7.021.221.904
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.12	9.461.265.386	4.740.000.000
2.	Phải trả người bán	312	V.13	2.066.340.910	587.590.988
3.	Người mua trả tiền trước	313	V.14	1.191.212.149	174.857.148
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.15	722.750.706	188.867.150
5.	Phải trả người lao động	315	V.16	1.059.032.570	911.471.784
6.	Chi phí phải trả	316	V.17	281.753.161	-
7.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	37.263.563	41.190.846
8.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.19	118.234.848	377.243.988
II.	Nợ dài hạn	330		8.687.940.372	14.424.940.372
1.	Phải trả dài hạn khác	333	V.20	2.812.560.731	2.812.560.731
2.	Vay và nợ dài hạn	334	V.21	5.861.000.000	11.598.000.000
3.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.22	14.379.641	14.379.641
B					
-	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		20.586.373.084	19.226.063.494
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.23	20.586.373.084	19.226.063.494
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		15.000.000.000	15.000.000.000
2.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		3.155.434.381	1.002.410.530
3.	Quỹ đầu tư phát triển	417		52.413.214	1.236.397.174
4.	Quỹ dự phòng tài chính	418		199.000.000	199.000.000
5.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		2.179.525.489	1.788.255.790
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		44.212.166.749	40.672.225.770

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: Lô C5, 6, 7, 8 Khu Công nghiệp Đắc Lộc –Xã Vĩnh Phương – thành phố Nha Trang – tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2011

Đơn vị tính:
VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		37.747.968.876	30.432.968.157
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	37.747.968.876	30.432.968.157
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	29.425.075.939	22.026.430.644
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.322.892.937	8.406.537.513
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	62.447.038	75.267.244
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	2.914.166.963	1.980.343.394
Trong đó: chi phí lãi vay	23		2.740.671.963	1.752.446.319
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	1.407.859.208	775.823.712
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	1.322.320.511	1.151.474.401
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.740.993.293	4.574.163.250
11. Thu nhập khác	31	VI.7	200.909.091	1.120.973
12. Chi phí khác	32	VI.8	42.721.388	320.547
13. Lợi nhuận khác	40		158.187.703	800.426
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.899.180.996	4.574.963.676

15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.9	259.655.507	(13.292.114)
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52			-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>2.639.525.489</u>	<u>4.588.255.790</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>1.760</u>	<u>3.059</u>

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Năm 2011

Đơn vị tính:
VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.899.180.996	4.574.963.676
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		3.807.442.015	3.202.582.015
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(166.498.214)	-
- Chi phí lãi vay	06		2.740.671.963	1.980.343.394
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		9.280.796.760	9.757.889.085
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(2.557.580.173)	1.367.951.276
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		550.779.695	(506.352.434)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		3.264.416.711	(3.396.197.279)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		183.313.748	(150.303.344)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(2.740.671.963)	(1.980.343.394)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	(1.770.147)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(394.630.000)	(294.255.012)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		7.586.424.778	4.796.618.751

II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư

1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(2.216.011.076)	(1.083.613.895)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	200.909.091	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(2.015.101.985)	(1.083.613.895)

III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính

1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33	12.907.327.967	3.790.982.049
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(13.923.062.581)	(8.066.315.939)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(1.200.000.000)	(2.390.738.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(2.215.734.614)	(6.666.072.390)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	3.355.588.179	(2.953.067.534)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	826.194.075	3.779.261.609
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	4.181.782.254	826.194.075

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

5.1 Đơn vị kiểm toán độc lập

Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt (Vietland Co., Ltd)

Giấy CNĐKKD số : 4102051017 ngày 11/6/2007

Báo cáo kiểm toán số : 0046/2012/BCKT-KTTV

5.2 Phạm vi và cơ sở kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 26 tháng 02 năm 2012, từ trang 05 đến trang 21 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra ý kiến về các Báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán

Quá trình kiểm toán được thực hiện theo hướng dẫn của các Chuẩn mực kiểm toán của Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần

thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của Kiểm toán viên

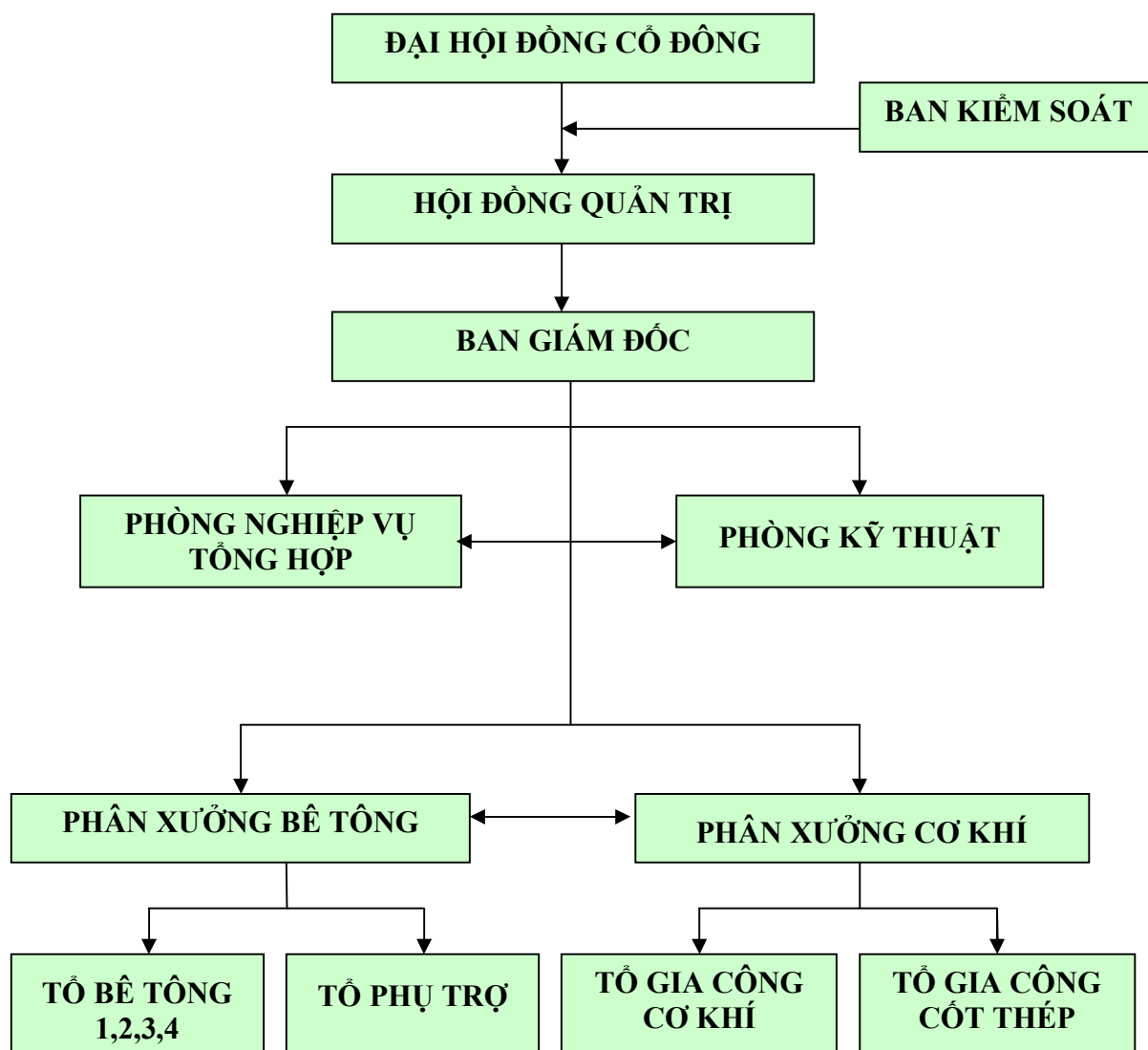
5.3 Ý kiến kiểm toán :

Theo ý kiến Chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Điện Lực Khánh Hòa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp lý có liên quan.

VI. Tổ chức và nhân sự

6.1 Cơ cấu tổ chức của công ty

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG LY TÂM ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA



6.2 Bộ máy quản lý

***Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty;
- Thông qua mức chi trả cổ tức, số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, lựa chọn công ty kiểm toán;
- Bầu, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- Bổ sung và sửa đổi điều lệ công ty;
- Và một số nhiệm vụ khác được quy định trong Điều lệ Công ty.

***Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau :

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý, cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành, chào bán trái phiếu, cổ phiếu; Bổ nhiệm, cách chức các cán bộ;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty ;
- Kiến nghị phương án xử lý lỗ trong kinh doanh.

***Ban kiểm soát :**

Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;

- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận;

- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.

***Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- Điều hành chung toàn bộ hoạt động của Công ty;
- Chỉ đạo công tác kế hoạch sản xuất, cung ứng sản phẩm;
- Chỉ đạo công tác tổ chức nhân sự, công tác thanh tra, thi đua – khen thưởng;
- Chỉ đạo công tác lao động – tiền lương, tuyển dụng lao động;
- Chỉ đạo công tác tài chính – kế toán, kế hoạch vốn, theo dõi cổ đông;
- Chỉ đạo công tác kinh doanh – đối ngoại, nguồn khách hàng;
- Chỉ đạo công tác quản lý kỹ thuật, kế hoạch vật tư;
- Chỉ đạo công tác soạn thảo, ban hành văn bản, quy định, quy chế trong Công ty.

***Các phòng ban trong Công ty**

Các phòng ban trong công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật. Cụ thể:

a. Phòng Nghiệp vụ tổng hợp

- Thực hiện công tác kế toán – tài chính
- Thực hiện công tác Tổ chức – hành chính – văn thư, lao động – tiền lương;
- Thực hiện công tác kinh doanh, đối ngoại, nguồn khách hàng;
- Thực hiện công tác soạn thảo văn bản liên quan đến công tác nói trên.

b. Phòng Kỹ thuật

- Thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, định mức vật tư – kỹ thuật;
- Thực hiện công tác thống kê – kế hoạch - vật tư;
- Phối hợp với tổ gia công cơ khí thực hiện Bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị máy móc;
- Thực hiện công tác kiểm soát, quản lý kỹ thuật sản xuất;
- Thực hiện công tác quản lý chất lượng sản phẩm;
- Thực hiện công tác an toàn – Bảo hộ lao động;

- Thực hiện công tác soạn thảo văn bản liên quan đến các công tác trên.

c. Khối sản xuất

Khối sản xuất bao gồm hai phân xưởng: Phân xưởng bê tông và Phân xưởng cơ khí.

***Phân xưởng bê tông** gồm các tổ:

Tổ bê tông gồm:

- + Bộ phận tháo sản phẩm, chuẩn bị khuôn
- + Bộ phận đặt cốt thép, nạp bê tông, lắp khuôn.
- + Bộ phận chuẩn bị nguyên vật liệu, xi măng, cát, đá
- + Bộ phận vận hành thiết bị: dàn quay ly tâm, trạm trộn, máy căng thép.

Tổ phụ trợ gồm:

- + Bộ phận vận hành cầu trục, cổng trục
- + Bộ phận vận hành nồi hơi – công tác sấy sản phẩm
- + Bộ phận hoàn thiện sản phẩm, xử lý khuyết tật
- + Bộ phận sắp xếp bãi, bốc dỡ sản phẩm.

***Phân xưởng cơ khí** gồm các tổ:

Tổ cốt thép gồm:

- + Bộ phận sản xuất cốt thép cột điện
- + Bộ phận sản xuất cốt thép, cọc cừ
- + Bộ phận sản xuất cốt thép ống cống
- + Bộ phận sản xuất cốt thép cho các loại cấu kiện khác.
- + Bộ phận vận hành thiết bị: máy cắt dự ứng lực, máy căng thép dự ứng lực.

Tổ gia công cơ khí, sửa chữa gồm:

- + Bộ phận vận hành thiết bị: máy tiện, máy phay, các máy công cụ khác. Gia công các chi tiết cấu kiện cho sản xuất: mặt bích cọc cừ.... Chế tạo các chi tiết cấu kiện thay thế định kỳ: các mặt bích căng, tay trộn....
- + Bộ phận kiểm tra – sửa chữa thiết bị máy móc cơ khí, sửa chữa khuôn đúc.
- + Bộ phận kiểm tra – sửa chữa thiết bị điện.

6.3 Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Danh sách các thành viên :

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY BỔ NHIỆM
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
01	Nguyễn Quang Tiến	Chủ tịch HĐQT	27/02/2008
02	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	27/02/2008 20/03/2011
03	Lê Duy Cứu	Thành viên HĐQT	27/02/2008
II	BAN KIỂM SOÁT		
01	Nguyễn Thanh Gân Em	Trưởng Ban kiểm soát	27/02/2008
02	Phan Thị Vân Hà	Thành viên BKS	27/02/2008
03	Huỳnh Diệp Quyên	Thành viên BKS	27/02/2008
III	BAN GIÁM ĐỐC		
01	Nguyễn Thanh Hải	Phó giám đốc	01/10/2009
02	Võ Trị	Kế toán trưởng	20/03/2011

* Tóm tắt lý lịch cá nhân :

1. Ông : Nguyễn Quang Tiến – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **NGUYỄN QUANG TIẾN**
- Số CMND : 220077736 do Công an Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 09/09/2008
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 25/12/1961
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : 12 Nguyễn Trường Tộ, TP.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 222.0232
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Kỹ sư chuyên ngành Cơ khí động lực Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng.
 - + Kỹ sư chuyên ngành Điện kỹ thuật Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng.
- Quá trình công tác:

- + Năm 1984 – năm 1994: Phó Quản đốc phân xưởng tại Phân xưởng cơ điện-Điện lực Khánh Hòa;
- + Năm 1995 – năm 2005 : Đội trưởng Đội xây lắp điện;
- + Năm 2006 – nay : Giám đốc Xí nghiệp xây lắp công nghiệp điện lực Khánh Hòa.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
 - + Giám đốc Xí nghiệp xây lắp công nghiệp Điện lực Khánh Hòa thuộc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 480.190 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 15.190 cổ phần
 - + Ủy quyền : 465.000 cổ phần (Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa)

2. Ông Nguyễn Phước Vĩnh Khải – Thành viên HĐQT - Kiêm Giám đốc Công ty

- Họ và tên : **NGUYỄN PHƯỚC VĨNH KHẢI**
- Số CMND : 220014076 do Công an Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 10/01/2009
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 17/05/1959
- Nơi sinh : Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú : 34/2 Nguyễn Thiện Thuật, TP.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 370 6632
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Trung cấp chuyên ngành Kỹ thuật điện Trường Đào tạo Điện lực Khánh Hòa.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1977 – năm 1981 : Học viên Sở Quản lý và Phân phối điện;
 - + Năm 1981 – năm 1994 : Tổ phó tổ gia công cơ khí PX.Cơ điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 1995 – năm 2005 : Quản đốc PX.Bê tông ly tâm – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : Phó Giám Đốc Xí nghiệp xây lắp tại Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;
 - + Năm 2008 – nay : Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa.

- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 15.190 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 15.190 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

3. Ông Lê Duy Cửu – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **LÊ DUY CỬU**
- Số CMND : 361590767 do Công an TP. Cần Thơ cấp ngày 31/07/2006
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/12/1976
- Nơi sinh : Cần Thơ
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, TP. Cần Thơ
- Địa chỉ thường trú : Khóm Thới Hòa 1, P. Thới Thuận, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ
- Số điện thoại liên lạc : (076) 393 1184
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Trường Đại học Cần Thơ.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1999 – năm 2000: Nhân viên Công ty Mía Đường Cần Thơ;
 - + Năm 2001 – 08/2003 : Nhân viên Xí nghiệp Bê tông ly tâm An Giang;
 - + 09/2003 – 10/2003 : Nhân viên Công ty Cổ Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2003 – năm 2005 : Phó Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2005 – năm 2007 : Trưởng phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2008 – nay : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 420.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 30.000 cổ phần
 - + Ủy quyền : 390.000 cổ phần (Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang)

4. Ông Nguyễn Thanh Hải – Phó Giám đốc Công ty

- Họ và tên : **NGUYỄN THANH HẢI**
- Số CMND : 220253537 do Công an TP. HCM cấp ngày 06/05/2009
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 28/07/1962
- Nơi sinh : TP. HCM
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nha Trang – Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : 152/3 Hương Lộ Ngọc Hiệp, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 3.727.626
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Đại học chuyên ngành cơ khí nông nghiệp trường Đại học Nông nghiệp IV;
 - + Chứng chỉ đào tạo Anh văn TM BEC 1 trung tâm ngoại ngữ Hàn Thuyên;
 - + Chứng chỉ đào tạo Tin học lập trình Tin học SaMis
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1985 – năm 1992 : Nhân viên Xí nghiệp cơ khí tàu thuyền Cam Ranh;
 - + Năm 1992 – năm 1995 : CBKT phân xưởng cơ điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 1996 – năm 2005 : CBKT –P.Quản đốc xưởng SX BTLT thuộc đội XL Điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : P.Quản đốc PX. BTLT – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2008 – năm 2009 : Quản đốc PX.BTLT - Xí nghiệp xây lắp Công Nghiệp - Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa ;
 - + Năm 2009 – nay : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Phó Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 3.100 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 3.100 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

5. Ông Võ Trị - Kế toán trưởng Công ty

- Họ và tên : **VÕ TRỊ**
- Số CMND : 220094623 do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 18/06/2008
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 16/12/1962
- Nơi sinh : Nha Trang – Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nha Trang – Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : 34 Đường số 5, P. Vĩnh Hải, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 222 0696
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Xây dựng Cơ bản Trường Đại học Tài chính TP. HCM.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1988 – năm 1991 : Kế toán viên tổng hợp Xí nghiệp Cơ khí xăng dầu TP. Hồ Chí Minh;
 - + Năm 1991 – năm 1999 : Kế toán trưởng Công ty Xây lắp điện II – Xí nghiệp xây dựng;
 - + Năm 1999 – năm 2005 : Kế toán PX.BTLT – đội xây lắp điện – Điện lực Khánh Hòa.
 - + Năm 2006 – năm 2008 : Phụ trách Kế toán Xí nghiệp xây lắp điện Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;
 - + Năm 2008 – nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Điện lực Khánh Hòa.
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 67.895 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 67.895 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

6. Ông : Nguyễn Thanh Gân Em – Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : **NGUYỄN THANH GÂN EM**
- Số CMND : 351098820 do Công an Tỉnh An Giang cấp ngày 17/03/2006
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/01/1976

- Nơi sinh : An Giang
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : An Giang
- Địa chỉ thường trú : Ấp An Thạnh, xã Hòa Bình, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang
- Số điện thoại liên lạc : (076) 393 1183
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán kiểm toán Trường Đại học Kinh Tế TP. HCM;
- Quá trình công tác:
 - + Năm 1998 – năm 1999 : Nhân viên Kế toán Xí nghiệp Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 1999 – năm 2000 : Kế toán tổng hợp Công ty liên doanh TNHH Bê tông ly tâm Kiên An;
 - + Năm 2001 – năm 2003 : Kế toán trưởng Công ty liên doanh TNHH Bê tông ly tâm Kiên An;
 - + Năm 2003 – năm 2004 : Phó phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2004 – năm 2007 : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
 - + Năm 2008 – nay : Phó Giám đốc tài chính kiêm Trưởng phòng Kế toán Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm An Giang;
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Trưởng Ban kiểm soát.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc tài chính công ty cổ phần Bê tông ly tâm An Giang.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 13.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 13.000 cổ phần
 - + Ủy quyền : 0 cổ phần

7. Bà Phan Thị Vân Hà – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **PHAN THỊ VÂN HÀ**
- Số CMND : 225117088 do Công an tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 28/11/2009
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 21/10/1979
- Nơi sinh : Quảng Ninh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh

- Quê quán : Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú : số 10 khu tập thể Bình Khê, Phước Tân, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 246 1047
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán Trường Đại học Kinh tế và Quản Trị Kinh Doanh Đà Nẵng.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 2001 – nay: Chuyên viên kế toán Công ty cổ phần Điện lực KH
- Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 0 cổ phần.

8. Bà Huỳnh Diệp Quyên – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **HUỲNH DIỆP QUYÊN**
- Số CMND : 225181475 do Công an Tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/03/1999
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 13/11/1981
- Nơi sinh : Nha Trang – Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nha Trang – Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : Chung cư Hưng Phú, P. Vĩnh Khái, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc : (058) 246 1048
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn:
 - + Cử nhân chuyên ngành Kế toán trường Đại học Nha Trang.
- Quá trình công tác:
 - + Năm 2004 – 06/2006 : Kế toán Công ty TNHH Philips Seafood VN
 - + 07/2006 – 12/2006 : Kế toán Công ty Cổ phần Vinaconex - UPGC;
 - + Năm 2007 – nay : Kế toán Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.
- Chức vụ công tác hiện nay tại đơn vị đăng ký giao dịch: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Tài chính – Kế toán Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa.

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phần

*** Quyền lợi của Ban Điều hành năm 2011: Tổng : 696.886.899đồng.**

Chi tiết gồm :

1. Ông : Nguyễn Quang Tiến	: 36.000.000đồng
2. Ông : Nguyễn Phước Vĩnh Khải	: 267.395.845đồng
3. Ông : Lê Duy Cửu	: 24.000.000đồng
4. Ông : Nguyễn Thanh Hải	: 160.311.255đồng
5. Ông : Võ Trị	: 161.179.799đồng
6. Ông : Nguyễn Thanh Gằn Em	: 24.000.000đồng
7. Bà : Huỳnh Diệp Quyên	: 12.000.000đồng
8. Bà : Phan Thị Vân Hà	: 12.000.000đồng

*** Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:**

Tổng số cán bộ, nhân viên Công ty tính đến ngày 31/12/2011 là **111** người, trong đó :

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng (%)
I	Phân theo đối tượng lao động		
1	Lao động gián tiếp	16	14,41%
2	Lao động trực tiếp	95	85,59%
Tổng cộng		111	100%
II	Phân theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học	06	5,41%
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	13	11,71%
3	Trình độ sơ cấp	04	3,60%
4	Công nhân có tay nghề	07	6,31%
5	Lao động phổ thông	81	72,97%
Tổng cộng		111	100%

Chế độ làm việc và chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động:

+ Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc cho người lao động là 8 giờ/ngày đối với bộ phận làm việc theo giờ hành chính hoặc 7 giờ/ca đối với bộ phận làm việc theo ca.

Hàng tuần CB - CNV được nghỉ 01 ngày trong tuần do trường đơn vị quy định. Tuy nhiên tùy theo đặc điểm, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty mà trường đơn vị có thể yêu cầu CB - CNV trong đơn vị mình làm việc vào ngày nghỉ trong tuần và được tính lương theo qui định của bộ luật lao động.

Các chế độ nghỉ lễ, tết được Công ty giải quyết theo đúng quy định Nhà nước.

+ **Chính sách lương, thưởng, trợ cấp**

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực của người lao động, Công ty trả lương theo các hình thức: lương thời gian, lương sản phẩm và lương khoán công việc. Công ty thực hiện phân phối lương theo lao động: người làm công việc nào thì được trả lương theo công việc đó. Trường hợp người lao động làm thêm giờ hoặc làm đêm, Công ty thực hiện việc chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ luật Lao động đã ban hành.

+ **Chế độ phúc lợi**

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty thực hiện đầy đủ cho người lao động thuộc diện bắt buộc đóng bảo hiểm xã hội. Đồng thời, Công ty cũng làm nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ và đúng hạn cho các cơ quan bảo hiểm xã hội.

+ **Chính sách đào tạo**

Đa số công nhân lao động của Công ty thực hiện các công đoạn sản xuất từ dây chuyền thủ công chuyển sang thực hiện vận hành sản xuất trên dây chuyền cơ khí hóa công nghiệp. Vì vậy việc chuyển đổi, tiếp nhận và đào tạo, bồi dưỡng tay nghề cho công nhân là vấn đề được Công ty quan tâm hàng đầu.

Công ty sẽ tạo mọi điều kiện thuận lợi để người lao động phát huy năng lực cũng như thường xuyên trau dồi chuyên môn của mình. Nâng cao các kỹ năng thao tác cho công nhân trực tiếp sản xuất; Kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị cho CBCNV thuộc các bộ phận trực tiếp đứng máy và kỹ năng, nghiệp vụ của CBCNV các bộ phận quản lý khác như kỹ thuật, vật tư, tài chính, tổ chức, kế hoạch sản xuất.....

Đồng thời, Ban lãnh đạo Công ty sẽ xây dựng kế hoạch cử các cán bộ chủ chốt, cán bộ quản lý cấp trung, chuyên viên tham gia các lớp học quản lý phù hợp với nhiệm vụ và khả năng phát triển trong hoạt động chung của công ty.

VII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

7.1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên :

- **Hội đồng quản trị** : có 3 thành viên trong đó 1 thành viên bên trong và 2 thành viên độc lập không điều hành. Cơ cấu gồm : 1 chủ tịch HĐQT và 2 thành viên HĐQT.

- **Ban kiểm soát** : có 3 thành viên, 3 thành viên đều là thành viên bên ngoài (*thuộc 2 Công ty liên kết*). Cơ cấu gồm : 1 trưởng ban và 2 thành viên.

- **Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) :**

+ HĐQT hoạt động theo cơ chế tập trung dân chủ tuân theo pháp luật, điều lệ và các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT Công ty. Các thành viên HĐQT thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy chế hoạt động hiện hành.

+ Chỉ đạo việc ban hành các quy chế phục vụ công tác quản lý điều hành và đưa ra các chủ trương, định hướng cho hoạt động sản xuất của Công ty.

+ Chỉ đạo sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả cùng với việc xây dựng lại định mức tiền lương hợp lý.

+ Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc điều hành công việc kinh doanh cũng như giải quyết những khó khăn, tồn đọng của Công ty.

+ Chỉ đạo kịp thời trong việc đầu tư nâng cao năng lực sản xuất

+ Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo Quy định tại Điều lệ Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty về việc chấp hành luật pháp, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị về chế độ thu, chi tài chính, chính sách người lao động, các định mức chi phí trong sản xuất kinh doanh và các hoạt động liên quan khác..... Ban kiểm soát còn tham gia các cuộc họp và góp ý với Hội đồng quản trị và ban điều hành Công ty về các vấn đề trên.

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty :

Để tăng cường hơn nữa hiệu quả trong hoạt động quản trị, Hội đồng quản trị và ban Giám đốc sẽ tập trung các kế hoạch sau :

+ Liên tục cập nhật , đổi mới, nhất là các quy chế nội bộ

+ Đào tạo về nghiệp vụ chuyên môn, quan tâm đến công tác đào tạo về kỹ năng quản lý cho các cấp quản lý Công ty

+ Thực hiện tốt các quy định về thưởng phạt để tạo động lực phát triển.

- Chi tiết thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và thành viên Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc điều hành:

ĐVT : đồng

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TỔNG THU NHẬP NĂM 2011
01	Nguyễn Quang Tiến	Chủ tịch HĐQT	36.000.000
02	Lê Duy Cửu	Thành viên HĐQT	24.000.000
03	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	Thành viên HĐQT – Kiêm Giám đốc Cty	267.395.845
04	Nguyễn Thanh Hải	Phó Giám đốc Công ty	160.311.255
05	Võ Trị	Kế toán trưởng	161.179.799
06	Nguyễn Thanh Gân Em	Trưởng ban kiểm soát	24.000.000
07	Huỳnh Diệp Quyên	Thành viên ban kiểm soát	12.000.000
08	Phan Thị Vân Hà	Thành viên ban kiểm soát	12.000.000
	TỔNG CỘNG		696.886.899

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT/Hội đồng thành viên TẠI THỜI ĐIỂM 10/4/2012

STT	HỌ VÀ TÊN	Trước khi thay đổi giấy CNĐKKD (20/05/2011)		Sau khi thay đổi giấy CNĐKKD đến 10/4/2012	
		Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu
01	Nguyễn Quang Tiến	15.100	1%	15.190	1,01%
02	Lê Duy Cửu	30.000	2%	30.000	2%
03	Nguyễn Phước Vĩnh Khải	15.190	1,01%	15.190	1,01%
04	Nguyễn Thanh Hải	3.100	0,20%	3.100	0,20%
05	Võ Trị	67.895	4,53%	67.895	4,53%
	TỔNG CỘNG	131.285	8,74%	131.375	8,75%

72. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

1. Thống kê về cổ đông góp vốn

STT	Cổ đông	Số lượng	Số Cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Tổ chức	2	855.000	57,00%
1.1	Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	1	465.000	31,00%
1.2	Công ty CP bê tông ly tâm An giang	1	390.00	26,00%
2	Cá nhân	153	645.000	43,00%
2.1	Cổ đông là CBCNV trong Công ty	30	158.835	10,59%
2.2	Cổ đông là CBCNV Công ty CP BTLT An Giang	11	127.750	8,52%
2.3	Cổ đông là CBCNV Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	88	177.055	11,80%
2.4	Cổ đông ngoài Công ty	24	181.360	12,09%
	Tổng cộng	155	1.500.000	100,00%

2. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

ST T	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ liên lạc	Nghề nghiệp	Số lượng cổ phiếu	% Sở hữu
01	Công ty CP Điện lực Khánh Hòa	4200601069 Do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 24/8/2009	11 Lý Thánh Tôn, P. Vạn Thạnh, Tp. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa		465.000	31%
02	Công ty CP Bê tông ly tâm An Giang	1600669108 Do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh An Giang cấp ngày 23/4/2009	KCN Vàm Cống, QL 91, khóm An Hưng, P. Mỹ Thới, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang		390.000	26%
03	Nguyễn Quang Tiến	1961	12 Nguyễn Trường Tộ, P. Xương Huân, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bê tông ly tâm ĐLKH	15.190	1,01%

TP. Nha Trang, Ngày 14 tháng 4 năm 2012

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN QUANG TIẾN